

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST- DS ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn X**, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H còn nợ ông Nguyễn Văn X số tiền là 50.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền là 50.000.000 đồng cho ông X làm 2 lần cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: từ tháng 7 năm 2018 đến tháng 7 năm 2019 trả 25.000.000 đồng.

+ Lần thứ hai: từ tháng 8 năm 2019 đến ngày 01/8/2020 trả 25.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn X tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày ng␣ời đ␣ợc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn X phải chịu 625.000 (*sáu trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001642 ngày 04/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Ông X được hoàn trả lại số tiền 625.000 (*sáu trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng.

Chị Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt